

TRƯỜNG TRUNG CẤP ASEAN
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC ASEAN

SỔ GỐC CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Chương trình đào tạo bồi dưỡng: Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

Thời gian đào tạo, bồi dưỡng: từ ngày tháng năm 2024 đến ngày tháng năm 2024

Hội đồng thi: Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học ASEAN - Khóa thi ngày 16/11/2024

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TTNTH, ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm NN - TH ASEAN

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỔ
1	Vũ Thúy An	24/11/1986	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186674	4067/2024
2	Trà Thị Ngọc Ánh	18/11/1986	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186675	4068/2024
3	Hà Đức Bình	10/01/1994	Quảng Nam	Nam	Kinh	C00186676	4069/2024
4	Nguyễn Huyền Diệu	27/07/2002	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186677	4070/2024
5	Nguyễn Thụy Thùy Dung	14/09/1993	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186678	4071/2024
6	Phạm Thùy Dương	20/12/1988	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186679	4072/2024
7	Bùi Thị Duyên	10/03/1989	Quảng Nam	Nữ	Mường	C00186680	4073/2024
8	Nguyễn Thị Hiền	10/05/1991	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186681	4074/2024
9	Phạm Thị Hiệp	22/04/2001	Quảng Nam	Nữ	Xơ Đăng	C00186682	4075/2024
10	Trần Thị Huy	27/04/1985	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186683	4076/2024
11	Phan Thị Cẩm Lai	17/10/1985	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C00186684	4077/2024
12	Dương Thị Kim Liên	10/03/1987	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186685	4078/2024
13	Nguyễn Thị Lệ Lý	01/01/1994	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186686	4079/2024
14	Võ Thị Minh	14/02/1994	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186687	4080/2024
15	Trương Thị Tố Nga	16/03/1989	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186688	4081/2024
16	Hồ Thị Nghĩa	28/10/1989	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186689	4082/2024
17	Lê Thị Ánh Ngọc	28/11/1985	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186690	4083/2024

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỔ
18	Dũ Thị Hòa Nhung	02/03/1990	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186691	4084/2024
19	Lê Thị Nhung	01/01/1992	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186692	4085/2024
20	Trần Thị Kim Oanh	11/10/1985	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186693	4086/2024
21	Trương Thị Kim Oanh	05/05/1983	Triệu Hải, Bình Trị Thiên	Nữ	Kinh	C00186694	4087/2024
22	BLúp Quân	15/02/1999	Quảng Nam	Nam	Ta Riêng	C00186695	4088/2024
23	Phan Thị Văn Quyên	25/04/1991	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186696	4089/2024
24	Nguyễn Viết Sơn	25/04/1993	Quảng Nam	Nam	Kinh	C00186697	4090/2024
25	Võ Thị Thắm	06/12/1998	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	C00186698	4091/2024
26	Nguyễn Thị Mỹ Thọ	22/03/1992	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186699	4092/2024
27	Tôn Nữ Kim Thư	01/08/1997	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	C00186700	4093/2024
28	Võ Thị Thanh Vân	10/11/1984	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C00186701	4094/2024

Danh sách ngày có: 28 (thí sinh)